

KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 13

Phẩm 3: ĐỊA NGỤC (Phần 9)

Lại nữa, biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác? Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Vũ lũ man đầu tẩu là vùng thứ mười một thuộc địa ngục ấy. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước. Lại có người tà dâm, xâm phạm Tỳ-kheo-ni thanh tịnh, hoặc là nhân lúc loạn lạc, đất nước không yên, nên cưỡng bức xâm phạm Tỳ-kheo-ni giữ giới chân chánh còn là con gái, làm như nhuốc tịnh hạnh của cô ta. Do nghiệp ác ấy, khi chết họ bị đọa vào ngục Vũ lũ man đầu tẩu chịu nhiều thứ khổ não, như đã nói ở trước. Tất cả khổ não mà tội nhân các địa ngục trước phải chịu ngục này đều có đủ.

Ngoài ra, ở đây còn có nỗi khổ hơn hẳn. Có vô lượng đao bén bằng kim cương làm thành lưới đao che phủ khắp mọi nơi. Khi tội nhân di động thân tới lui, khắp thân thể liền bị cắt, lưới đao và lưới mũi nhọn kim cương trói tội nhân. Giống như con ruồi bị dính lưới, tội nhân ở trong lưới đó sống rồi lại chết, chết rồi sống lại, bị ngục tốt dùng tên sắt phát lửa bắn vào khắp thân, bị lưới kim cương trói và tên lửa bắn, tội nhân chịu khổ não vào bậc nhất, kêu la rên rỉ, buồn rầu, gào khóc, toàn thân rã nát và bị trói rất chặt.

Nếu thoát được nơi đó, do nghiệp ác khiến phải chịu khổ cực nên họ chạy khắp nơi và lại chui vào đồng than đang cháy hừng, thân thể tan chảy, bị thiêu đốt nên họ kêu la nhưng không có bạn bè cứu giúp, an ủi. Thấy đằng xa có cánh cửa lớn phát ánh sáng, họ chạy vội đến. Đến nơi, có con rắn lớn còn độc hơn lửa và họ chui vào miệng nó, ở trong đó, tội nhân bị thiêu đốt không thể kêu la. Do nghiệp ác, con rắn lăn lộn làm tội nhân tan nát như cát, tất cả gân mạch đều bị dập nát. Suốt vô lượng trăm ngàn vạn ức a-tăng-kỳ năm, tội nhân bị thiêu, bị vụn bẻ tan nát. Khi thoát khỏi miệng rắn, gân mạch trong thân đều rã rời, tội nhân chạy khắp nơi và lại gặp ngục tốt đến bắt. Ngục tốt dùng dao bén bằng sắt cắt tất cả các bộ phận của thân khiến thân giống con cá bị làm thịt. Suốt vô lượng năm họ thường chịu khổ như vậy. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Tuy thoát khỏi địa ngục nhưng lại phải làm quỷ đói, súc sinh trong năm trăm đời. Sau đó, họ khó được làm thân người như rùa mù gặp lỗ hổng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì nghèo nàn, thường đau bệnh, xấu xí, thân thể thường bị ghẻ lở, thường chịu khổ não. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Phát quý ô là vùng thứ mười hai thuộc địa ngục ấy. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy có người sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo đã nói ở trước. Lại có người tà dâm, hoặc vì say rượu, hoặc vì ý dục hừng hẫy, hành dâm với chị em. Do nghiệp ác, khi chết họ bị đọa vào ngục Phát quý ô

chịu khổ não lớn, như đã nói ở trước. Tất cả các khổ não mà tội nhân ở các địa ngục trước phải chịu ngục này đều có đủ. Lại còn có nỗi khổ hơn nữa, là bị rơi vào lò đồng cháy bỏng, thân liền bị chảy tan, rồi hợp trở lại, sau đó lại tan chảy ở trong lò, sống rồi lại chết, chết rồi lại sống, thường chịu khổ cùng cực. Ngục tốt dùng hai cái bể lò rèn thổi vào lò, khiến cho không thể phân biệt đâu là lửa trong lò, đâu là tội nhân. Suốt vô lượng năm, họ bị nấu trong lò như người ta nấu vàng. Người gây nghiệp ác bị thiêu nấu trong địa ngục như vậy, nếu được thoát khỏi lò đồng, họ bị ngục tốt bỏ lên đe và dùng chày sắt nện như thợ rèn nện cục sắt, lúc bị nện thì họ chết nhưng khi nhấc chày lên thì sống lại, trong vô số năm, tội nhân thường xuyên bị thiêu, bị nện. Nếu thoát khỏi nơi ấy, ngục tốt lại đặt họ vào bên trong cái trống. Do nghiệp ác, trống phát ra âm thanh đáng sợ, làm người nghe bị vỡ tim, nát rồi sinh lại, sinh rồi lại nát, họ cứ chết rồi lại sống, sống rồi lại chết. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục đó. Tuy thoát địa ngục nhưng họ lại sinh làm súc sinh trong sáu trăm đời, nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì tâm thường hoảng sợ như nai hoang, tâm rối loạn không yên, thường sợ quan bắt trói, tuổi thọ rất ngắn, tâm không yên ổn. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Bi khổ hống là vùng thứ mười ba thuộc địa ngục ấy. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy, nghe, biết người nào sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Nay nói về tà dâm. Có người nghe tà pháp trong buổi trai hội nên hành dâm với chị hoặc em gái. Pháp tà vậy mà Bà-la-môn thuyết giảng “Nếu người nữ thương người nam mà người nam không chịu lấy thì mắc tội nặng”. Người Bà-la-môn cho rằng ai không làm vậy là phá hoại pháp, sẽ mắc tội. Vì bị pháp ác lừa dối nên họ đã làm việc tà hạnh. Do nghiệp ác, khi chết họ bị đọa vào ngục Bi khổ hống chịu khổ não đủ loại, như đã nói ở trước. Tất cả các khổ não trong các địa ngục trước, ngục này đều có đủ, ngoài ra còn có nỗi khổ hơn hẳn. Ở đây, tội nhân bị ngục tốt cầm chày sắt phát lửa giã đập rất mạnh, làm toàn thân tan nát không còn chỗ nào nguyên vẹn, giống như là gạo hoặc đậu. Toàn thân đều bị thương tích, chịu khổ nóng bức, cô đơn không bè bạn. Họ chịu nỗi khổ dữ dội trong thời gian lâu dài không thể tính được.

Nếu hết nghiệp, thoát được nạn chày sắt lửa, họ chạy khắp nơi rồi lại vào đất sắt phát lửa. Khi đã vào, họ liền té nhào xuống chịu nhiều khổ não nên kêu gào la hét. Họ lại thấy khu rừng lớn cách đó không xa, có màu như mây xanh rất là yên lặng, có nhiều tiếng chim hót, cách đó không xa có một ao nước lớn, trong sạch đáng yêu. Tội nhân nghĩ: “Đó là rừng cây yên tĩnh nhất và ao nước trong sạch nhất, ta đến đó sẽ được an vui”. Vì mong được cứu giúp, che chở, họ chạy về phía rừng cây. Ở trong đất sắt nóng có nhiều đám lửa, tội nhân thấy rừng cây có nhiều chim cách đó không xa, nên chạy về phía rừng mong được an vui, mong được cứu giúp, nhưng khi đến nơi thì tất cả đều khác với điều họ đã thấy, khiến họ càng chịu khổ não. Tất cả mọi thứ đều rất đáng sợ. Nơi đó có rỗng dữ, miệng rất lớn, có ngàn đầu, mắt phát lửa, phun độc dữ dội. Chúng là những cây mà trước đây họ đã thấy. Còn tiếng chim mà trước đây họ đã nghe nay chính là tiếng kêu gào của tội nhân đang bị cháy khắp thân. Tiếng mà trước đây đã nghe và cho là tiếng chim, đều là tiếng kêu gào rất lớn của tội nhân khi bị rỗng bắt ăn thịt cùng gây ra đủ loại khổ đau. Sau khi bị rỗng lửa ăn họ sống lại trong miệng rỗng. Do nghiệp của

mình, ở trong miệng rồng, họ chết rồi sống lại, sống rồi lại chết, thường xuyên bị ăn, suốt nhiều năm không thể tính hết, họ cứ bị ăn rồi sống lại. Nếu hết nghiệp được thoát khỏi miệng rồng thì họ rất nóng và khát. Họ lại thấy ao nước ở nơi khác nên chạy vội tới. Lửa tối phủ kín ao nước, lửa địa ngục đầy trong ao, sâu một do-tuần. Sau khi đến ao, tội nhân liền nhảy vào và chìm xuống, chịu khổ não dữ dội tương tự với nghiệp, không thể ví dụ. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Đến khi nghiệp ác hết, họ mới thoát khỏi địa ngục ấy. Tuy thoát nơi này, họ sinh làm loài ngựa quý, súc sinh trong bảy trăm đời. Sau đó, họ khó được thân người như rùa mù gặp lỗ hổng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì nghèo khổ, nhiều bệnh, bị người khác sai khiến, đi xin ăn trên đường phố, thân hình thấp bé. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Đại bi là vùng thứ mười bốn thuộc địa ngục ấy.

Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy biết người nào sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Lại có người theo người khác đọc tụng hoặc nghe giảng kinh luận, người ấy đa dâm, đã hành dâm thê thiếp của thầy. Vợ của thầy trinh tiết đã bị lừa dối, dụ dỗ làm việc dâm dục. Họ thường nói với mọi người: Đó là mẹ tôi, vì vợ của thầy cũng như mẹ mình, nhưng vì tâm si mê nên họ đã phản bội lòng tin của thầy và làm việc dâm dục như vậy. Do nghiệp ác ấy, khi chết họ bị đọa vào ngục Đại bi chịu khổ não lớn như đã nói ở trước.

Tất cả khổ não trong các địa ngục trước, địa ngục này đều có đủ. Lại còn có nỗi khổ hơn hẳn, nơi đó có giường sắt nóng, giường có dao bén giống như răng của cối xay bằng đá, tội nhân thường bị mài xát dữ dội trong đó, tất cả các bộ phận của thân, da thịt, gân mạch, xương tủy, máu, nước dịch đều bị hòa trộn, bị mài xát, họ kêu gào than khóc thảm thiết. Nghe âm thanh đó, tội nhân ở các địa ngục khác sinh khổ não lớn, không còn để ý đến nỗi khổ của chính mình. Tuy bị mài xát nhưng họ thường không chết. Suốt vô lượng năm họ bị mài như vậy mà vẫn sống hoài. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Nếu nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục ấy mà sinh làm loài ngựa quý, súc sinh trong sáu ngàn đời. Sau đó, họ khó được thân người như rùa mù gặp lỗ hổng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì hoặc là chết trong thai, hoặc chết khi vừa sinh ra, hoặc chết khi chưa ngồi được, hoặc chết khi chưa đi được, hoặc chết khi mới biết đi, biết chạy, sinh ra ở đâu các căn đều không đầy đủ. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết lại có nơi khác tên Vô bi ám là vùng thứ mười lăm thuộc địa ngục ấy. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy, nghe, biết người nào sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Lại có người hành dâm với con dâu của mình. Do nghiệp ác đó, khi chết họ bị đọa vào ngục Vô bi ám chịu khổ não thảm khốc, như đã nói.

Tất cả những nỗi khổ ở các địa ngục trước đều có đầy đủ nơi địa ngục này, lại còn có nỗi khổ hơn hẳn. Đất ở nơi này bằng sắt, bốc lửa sôi sùng sục. Ngục tốt bắt tội nhân bỏ trên đất sắt nóng, làm tội nhân bị lật lên, rơi xuống đến trăm ngàn lần. Họ hợp thành

một khối khí đến độ không chứa được đầu sợi lông và đều bị nấu. Ngực tốt dùng chày nện tội nhân làm thành khối khác kín hơn khối trước. Họ bị giã nhuyễn và hợp lại chặt kín không thể phân biệt. Suốt vô lượng năm, họ chịu khổ như vậy. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Nếu nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục và sinh làm loài ngạ quỷ, súc sinh trong chín trăm đời. Sau đó, họ khó được thân người như rùa mù gặp lỗ hổng. Nếu sinh làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì nghèo nàn, thường bệnh, thường bị kẻ thù phá hoại, sinh vào nước ác, làm người mọi rợ ở biển, là người hèn hạ nhất, tuổi thọ ngắn. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt xem còn nơi nào khác nữa. Vị ấy thấy, nghe, biết còn có nơi khác tên Mộc chuyển là vùng thứ mười sáu thuộc địa ngục ấy. Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy, nghe, biết người nào sát sinh, trộm cắp, tà hạnh, uống rượu, nói dối, tà kiến, gây ra nghiệp và quả báo như đã nói ở trước.

Lại có người được người khác cứu mạng, hoặc là có bệnh sắp chết được người cứu, hoặc sắp bị giết và được người khác cứu, người ấy mang ơn mà không biết ơn, lại hành dâm với vợ của người đã cứu giúp mình. Do nghiệp ác đó, khi chết họ bị đọa vào địa ngục Mộc chuyển chịu vô số khổ não như đã nói.

Tất cả các khổ não trong các địa ngục trước đều có đủ trong địa ngục này, lại còn có nỗi khổ hơn hẳn. Nơi ấy có sông tên Kêu gào lớn chứa chì, thiếc sôi, thiêu nấu và cuốn trôi tội nhân. Có vô lượng tội nhân bị thiêu nấu và cuốn trôi dưới sông. Tội nhân ấy cũng bị sông cuốn trôi. Do bị cuốn quá mau nên đầu họ nhào xuống trước, khi đã vào họ bị chìm và cùng với các tội nhân khác luân phiên chèn ép lẫn nhau, không thể phân biệt. Bị các tội nhân ở trên đè ép, lại bị nước chì thiếc sôi thiêu nấu nên họ kêu gào, chịu khổ không dứt. Do nghiệp ác, tội nhân chịu khổ như vậy. Lại có cá lớn Ma-kiệt-thọ ăn các bộ phận của thân, bị ăn xong, họ sống trở lại và tiếp tục chịu khổ như vậy. Hễ còn nghiệp ác là họ còn chịu khổ không dứt. Nếu nghiệp ác hết họ mới thoát khỏi địa ngục ấy mà sinh làm loài ngạ quỷ, súc sinh trong năm trăm đời. Sau đó, nếu được làm người ở nơi tương ứng với nghiệp thì bị tất cả người nữ đều khinh ghét, cha mẹ, vợ con, anh em đều chán ghét, trong năm trăm đời không thể làm việc dâm dục. Đó là quả báo của nghiệp ác còn sót lại.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy lại quan sát đại địa ngục Đại tiêu nhiệt thì thấy chỉ có mười sáu vùng, không thấy vùng thứ mười bảy. Vị ấy quán khắp mọi nơi thì cũng chỉ thấy có mười sáu vùng. Địa ngục rất lớn, rất nóng, rất dữ này không có bờ bến, ở trong địa ngục, tội nhân bị thiêu nấu, chịu khổ não lớn là do nghiệp của chính mình, chẳng phải do người này mà người khác chịu khổ. Hễ có làm thì có chịu, không làm thì không chịu, ta phải nhận quả báo tương tự với nghiệp đã tạo.

Sau khi tư duy về quả báo và hành nghiệp của địa ngục, Tỳ-kheo ấy nhằm chán sinh tử, không thấy có vui, thường, ngã, tịnh, chỉ thấy tất cả đường sinh tử đều vô thường, khổ, không, vô ngã. Đã thấy như vậy, vị ấy lìa bỏ tất cả tham dục, thoát khỏi sự trói buộc của dục, không còn làm việc dâm dục, lìa bỏ ý dâm dục, chấm dứt nguyên nhân tham dục. Thấy sự lầm lỗi tai hại của tham dục, vị ấy càng thêm lo sợ nên thu giữ ba nghiệp thân, khẩu, ý một cách chân chánh tu tập các hạnh thù thắng, không bị lệ thuộc và không bị ma sai khiến. Nhờ tu tập như vậy vị ấy thoát khỏi sinh tử và phá tan chiếc cùm ác tương tục.

Lại nữa, người tu hành tư duy, thuận theo chánh pháp, quan sát pháp hành và nghĩ:

Tỳ-kheo ấy thật là hiếm có, có sức tăng thượng, thành tựu Địa thứ mười một.

Thấy Tỳ-kheo ấy siêng năng, không mệt mỏi, có sức tăng thượng, Dạ-xoa nơi đất hoan hỷ tâu lên Dạ-xoa hư không. Dạ-xoa hư không tâu lên trời Tứ Thiên vương. Như đã nói ở trước, họ lần lượt tâu lên cho đến Đại phạm thiên. Họ tâu: Ở thôn ấy, nước ấy, thuộc cõi Diêm-phù-đề có thiện nam tên đó, họ đó, cạo bỏ râu tóc, đắp pháp y, xuất gia chân chánh, không thích ở cảnh giới ma, không ưa tâm tham ái, không thích rấn phiền não, thấy người khác bị phiền não liền sinh nhằm chán đối với tất cả thế gian sinh tử.

Sau khi nghe, Phạm thiên hoan hỷ nói:

–Thế lực của ma đã giảm bớt, bè bạn chánh pháp tăng thêm.

Người tu hành dùng Thiên nhãn quan sát thấy Tỳ-kheo ấy đã thành tựu Địa thứ mười một, xem kỹ con đường chánh, biết được pháp nghiệp báo, thấy rõ các nghiệp nơi thân, miệng, ý. Các Tỳ-kheo biết tường tận, chi tiết về ba loại nghiệp thân, khẩu, ý. Hoặc là trời, hoặc là ma, hoặc các vị trời cõi sắc, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn còn không thể biết rõ về chi tiết, huống gì là ngoại đạo Già-la-ca-ba-lợi-bà-xà-ca làm sao có thể biết được. Nếu đệ tử ta nghe ta dạy thì có thể biết về ba loại nghiệp vi tế, biết hết từng phần nhỏ.

Này các Tỳ-kheo! Nếu có người khác hoặc là ngoại đạo Già-la-ca-ba-lợi-bà-xà-ca hỏi như vậy, các ông đáp như vậy. Nếu bị hỏi như thế thì các ngoại đạo đó không thể trả lời. Vì sao?

Này các Tỳ-kheo! Chúng sinh bị lệ thuộc vào sinh tử.

Do chẳng phải là việc làm của họ, chẳng phải là cảnh giới nên họ chỉ biết sơ sài, không thể biết đầy đủ, chỉ biết thoáng qua, biết một cách lệch lạc, chỉ biết chút ít. Sự trình bày về ba nghiệp thân, khẩu, ý của họ chỉ làm hại người khác, không thể dứt trừ sinh, lão, bệnh, tử, buồn rầu than khóc và tất cả khổ não, không thể chứng Thánh pháp, không đến được Niết-bàn, chẳng phải là đạo rốt ráo, chẳng phải là pháp tịch tĩnh, chẳng phải là pháp an lạc, chẳng phải là đường sinh Thiên.

Ba loại thân, khẩu, ý mà họ tư duy chỉ có tâm ngã mạn. Này các Tỳ-kheo! Ngoại đạo Già-la-ca-ba-lợi-bà-xà-ca tự ý vui vẻ, không tư duy về công đức của sự vượt qua. Ba loại nghiệp thân, khẩu, ý của họ rất ác. Họ không giống ta được chút xíu, ví như đem Niết-bàn so với sinh tử thì không có giống nhau chút nào, như lý và tướng cách xa nhau. Sự hiểu biết về ba nghiệp của họ và của ta không giống nhau một chút nào.

Này các Tỳ-kheo! Các ông nên biết, các ngoại đạo đến hỏi thì chỉ có ngôn ngữ, còn Phật có chánh đạo, Niết-bàn tịch diệt, tất cả sinh tử đều vô thường hư hoại, đều khổ không vui. Các Tỳ-kheo nên biết, không có vật gì là thường còn, không có vật gì là đứng yên, không có vật gì là không biến động, không có vật gì là không đổi khác.

Này các Tỳ-kheo! Người tu hành thấy Tỳ-kheo ấy, biết rõ từng loại thân, khẩu, ý nghiệp và đạt đến thành Niết-bàn.

Lại nữa, người tu hành lại quan sát bằng cách nào Tỳ-kheo ấy thành tựu Địa thứ mười hai và thấy vị ấy siêng năng không mệt mỏi, quan sát nhân quả nơi nghiệp ác của bảy địa ngục lớn và các nơi khác.

Sau khi quán kỹ về nghiệp báo vị ấy biết lại có địa ngục rất lớn tên A-tỳ. Bảy địa ngục lớn và các vùng khác kia chỉ bằng một phần ngàn địa ngục A-tỳ.

Do nghiệp gì chúng sinh sinh ở nơi này?

Vị ấy thấy, nghe, biết người nào cố tâm giết cha, giết mẹ, lại có tâm ác làm thân Phật chảy máu, phá hòa hợp Tăng, giết A-la-hán, thì do nghiệp ác họ sinh vào đại địa

ngục A-tỳ, trải qua một kiếp trụ, đến kiếp giảm thì nghiệp đã gần hết nhưng họ vẫn ở địa ngục A-tỳ, vì trong kiếp trung gian họ đã tạo nghiệp ác đọa vào ngục ấy. Họ bị thiêu nấu ở ngục A-tỳ trong kiếp giảm. Vì sao? Thời gian đã qua không thể kéo trở lại, vì vậy ở trong kiếp giảm họ bị thiêu nấu chịu khổ dữ dội, do phải trả quả báo của nhiều nghiệp ác trong thời gian ngắn. Người nào tạo nghiệp đọa vào ngục A-tỳ một cách miễn cưỡng thì chịu khổ không nặng lắm. Người nào tạo nghiệp vào địa ngục A-tỳ một cách cố tâm thì sẽ chịu nỗi khổ nặng nề. Tất cả nghiệp và quả báo của nghiệp đều là pháp do tâm và tâm sở tạo ra, đều là tâm tự tại, tâm hòa hợp, tâm tùy thuận.

Lại có sáu kết sử trói buộc chúng sinh, nếu tâm tịch tĩnh chúng sinh được giải thoát. Theo thứ tự, ở địa ngục A-tỳ, do gây nhân khác nhau nên khổ não mà họ phải chịu là có thân lớn và nhỏ khác nhau. Người nào mắc năm tội nghịch thì có thân dài lớn đến năm trăm do-tuần ở trong địa ngục. Người nào phạm bốn tội nghịch thì có thân dài bốn trăm do-tuần. Người nào phạm ba tội nghịch có thân dài ba trăm do-tuần. Người nào phạm hai tội nghịch có thân dài hai trăm do-tuần. Người nào phạm một tội nghịch có thân dài một trăm do-tuần.

Biết quả báo của nghiệp, Tỳ-kheo ấy quan sát đại địa ngục A-tỳ ở đây gọi là Mao khởi là địa ngục lớn nhất gồm bao nhiêu vùng?

Vị ấy thấy, nghe, biết khắp địa ngục này có mười sáu vùng mang các tên là:

1. Mỏ quạ (*Ô khẩu*).
2. Nhất thiết hướng địa.
3. Vô bỉ ngạn thường thọ khổ não.
4. Cáo rỗng (*Dã can hống*).
5. Thiết dã can thực.
6. Bao tử đen (*Hắc đở*).
7. Thân dương.
8. Mộng kiến úy.
9. Thân dương thọ khổ.
10. Lưỡng sơn tụ.
11. Diêm-bà-phả-độ.
12. Tinh man.
13. Khổ não cấp.
14. Xú khí phú.
15. Thiết diệp.
16. Thập nhất diệm.

Khắp đại địa ngục A-tỳ có mười sáu vùng khác nhau như vậy.

Tỳ-kheo lại quan sát xem vì sao địa ngục A-tỳ là nơi người bị đọa vào đó sẽ chịu nhiều khổ não mà lúc sắp chết cho đến thân trung hữu họ lại sinh vào nơi khổ sở ấy? Vị đó thấy chúng sinh bị tham dục, sân hận, ngu si che lấp, tạo các nghiệp ác, gây nghiệp ác nên bị đọa vào vào địa ngục A-tỳ. Trong số những người gây ra nghiệp ác bị đọa vào địa ngục A-tỳ, có người do cầu sinh Thiên nên dùng lửa dữ đốt chết mẹ mình, có người xô mẹ rơi từ núi cao xuống cho chết, có người chìm mẹ xuống nước cho chết, có người bỏ mẹ mình chết đói. Do nghe điều ác nên người ngu si đi theo đường ác đã giết mẹ, do tâm tham, mong sinh Thiên nên họ giết mẹ hoặc bỏ mẹ chết đói, hoặc xô từ trên núi hiểm trở rơi xuống chết, hoặc lấy lửa đốt, hoặc nhận nước cho chết. Vì ưa thích và mong được sinh Thiên họ đã giết mẹ mình. Có người do tâm sân dùng thuốc độc giết mẹ. Có

người do khinh rẻ, hoặc bị người xúi giục, hoặc tự ý mình nên giết mẹ giết cha. Do ba độc gây họa nên họ giết mẹ giết cha như vậy. Lại có người do ngu si không biết Như Lai là ruộng phước lớn nên đã giận dữ làm thân Như Lai chảy máu. Vì sân hận họ phá Tăng, giết A-la-hán. Do nghiệp ác đã tạo, hoặc phải xa lìa tất cả và sinh vào đại địa ngục A-tỳ.

Lúc sắp chết, trong số những người mang nghiệp ác, có người bị lửa lớn của địa ngục A-tỳ sinh ngay trên thân, có người lúc sắp chết, ở trong thân trung hữu đã chịu nỗi khổ của địa ngục A-tỳ khi còn ở vị trí trung gian. Dù cho họ đã tạo nghiệp ác bị đọa nơi địa ngục A-tỳ vào lúc nào đi nữa thì tất cả nghiệp thiện đều bị thiêu cháy ngay lúc ấy.

Nếu người đó xuất gia thì nhất định nhận chịu nghiệp, tất cả phần nghiệp giải thoát đều bị thiêu cháy hết, không được thọ giới. Sau khi thiêu xong, nghiệp ác thiêu đốt thân người ấy. Do tạo tội ngũ nghịch, họ không được hưởng những nghiệp tốt đẹp đã tạo trước kia. Nơi quyết định vận mệnh người ấy chính là địa ngục. Nó khiến cho tuổi thọ giảm thấp. Nếu số mạng là một trăm tuổi thì họ chỉ sống tới hai mươi tuổi, mong cầu điều gì cũng đều không được. Như là gieo giống vào ruộng muối, người gây nghiệp ác dù đã gây được nhân sinh Thiên thì ngay lập tức bị mất tất cả không được hưởng lợi ích, các căn chậm lụt, thường thấy mộng ác, thường gặp hết thảy các việc bất lợi, vợ con, nô tỳ đều bỏ đi, thường đói khát, nếu gặp thức ăn ngon thì không được mùi vị vốn có của nó, âm thanh họ nghe đều bị hư hoại, xúc giác luôn khổ sở, sắc mặt rất dữ, tâm thường hoảng sợ, là người hèn hạ, không có lý do mà lại kinh sợ tất cả anh em, thân thích, thấy khói ở khắp nơi trên thế giới, các phần ngăn cách trên thân không đều, thấy cảnh tượng xấu ở xa, tắm rửa mau khô, thân thường bị bệnh nóng và bệnh vàng da, miệng thường mẫn chất, giường nằm tuy mềm nhưng khi họ đung vào liền cứng, nghe tiếng thổi sáo, tiếng đánh trống, tiếng đàn tỳ bà mà vẫn còn thấy khổ sở huống gì là các âm thanh khác.

Lại nữa, tỷ thức họ bị hư hỏng, ngũ vật có mùi thơm lại thành mùi thối, tất cả các bộ phận của thân đều bị rửa thối, tất cả lông tóc đều bị rơi rụng không chắc chắn, răng hư và đổi màu, tay chân nứt nẻ, quên hết mọi tính toán, ban ngày thường bị dọa nạt, nằm mộng liên hoảng hốt, do lo sợ nên thường gây ốm, nếu dùng hoa đẹp đặt lên đầu và thân thì mau chóng khô héo, quần áo rách nát, thường sinh cấu ghét, mới tắm giặt xong liền có đất trở lại, khi đi trên đường tự nhiên bị té làm thân bị thương tích, tự thân cũng mọc nhiều mụn nhọt rất khó lành, khi ngủ cổ họng khô, thường thích uống nhiều nước, thành, áp, thôn, xóm thật đông người mà lại thấy trống rỗng không thấy màu thật của mặt trời và trăng sao, gió nhẹ thổi đến cảm thấy đau buốt như sắt cắt thân, nếu muốn gần lửa thì thân bị đốt cháy, vừa nóng, vừa buốt, chịu đau đớn vì nóng gấp hai người khác, cảm thấy mặt trăng ấm, đối với nước rất lạnh họ cũng thấy ấm, rừng cây rất đẹp thấy thành xấu. Tiếng chim vốn đáng yêu nay nghe giống tiếng cáo kêu, thấy mọi người đều giống nhà mồ, thường nghe âm thanh đáng ghét, tuy uống rượu nhưng lại không thích, tuy không hề gây ác mà bị phạt tội, thường tiểu tiện ở ngã ba, ngã tư những phố lớn. Người đó bị chư Thiên xa lánh và thường gặp những việc không lợi ích, màu da người đó như rừng bị thiêu, mọi người đều ghét bỏ.

Người gây nghiệp ác có tướng A-tỳ ngay trong hiện đời, kể đó tướng chết hiện, mặt trời thấy thành mặt trăng, ban đêm thì thấy mặt trời, không thấy bóng mình, không có nguyên do mà lại nghe âm thanh đáng ghét, mũi nhọn và xiên xẹo, lông tóc dính nhau, thân bị sốt nóng đến chết, khắp thân bốc lên hơi nóng, có bốn trăm lẻ bốn loại

bệnh thì họ mắc hết bốn trăm bệnh, khắp thân bị khổ não giày vò như bị thiêu trong hầm lửa, thân thể chứa tám mươi loại trùng, tất cả mạch, gân, da, mỡ, thịt trong thân đều có tám mươi loại gió thổi giết trùng ấy. Tám mươi loại trùng bị tám mươi loại gió giết.

Tám mươi thứ đó là:

1. Trùng Lông bị gió Mao quá giết.
2. Trùng Mỏ đen bị gió Tùy thời giết.
3. Trùng Vô lực bị gió Mộng kiến loạn giết.
4. Trùng Đại lực tác bị gió Bất nhẫn giết.
5. Trùng Mê tác bị gió Trùng sắc tự tác giết.
6. Trùng Hỏa sắc tác bị gió Vị áp giết.
7. Trùng Hoạt bị gió Thiết quá giết.
8. Trùng Hà phiêu bị gió Phẫn tử thượng giết.
9. Trùng Khiêu bị gió Phẫn môn hành giết.
10. Trùng Phân biệt kiến bị gió Ưc niệm quá giết.
11. Trùng Ác xú bị gió Bì quá giết.
12. Trùng Cốt sinh bị gió Vị quá giết.
13. Trùng Miệng đỏ bị gió Mạch quá giết.
14. Trùng Châm thích bị gió Dục quá giết.
15. Trùng Mạch hành thực bị gió Cốt quá giết.
16. Trùng Tất-ba-la bị gió Thực lực giết.
17. Trùng Mỏ cứng bị gió Trì ngư giết.
18. Trùng Không lông bị gió Cấu tác giết.
19. Trùng Miệng kim bị gió Thấp quá giết.
20. Trùng Vị xuyên phá bị gió Thủ đa quá giết.
21. Trùng Bất hành bị gió Thực hòa hợp giết.
22. Trùng Thủ tán bị gió Xỉ phá giết.
23. Trùng Ba đốt bị gió Hầu tập giết.
24. Trùng Tràn phá bị gió Hạ hành giết.
25. Trùng Tắc trương bị gió Thượng hành giết.
26. Trùng Kim bị gió Tam sương giết.
27. Trùng Phẫn môn thực bị gió Tiết tiết hành giết.
28. Trùng Bì tác bị gió Tâm quá giết.
29. Trùng Chỉ chủ bị gió Tán loạn giết.
30. Trùng Hòa tập bị gió Khai hợp giết.
31. Trùng Ác xú bị gió Tống bế giết.
32. Trùng Ngũ phong cộng vị bị gió Tàng tập giết.
33. Trùng Trúc trúc bị gió Tàng tán giết.
34. Trùng Tàng hoa bị gió Hành khứ lai trụ tẩu tác giết.
- 35 → 42. Trùng Đại siểm, trùng Rắn, trùng Đen, trùng Đại thực, trùng Noãn hành, trùng tai, mắt, mũi bị gió Thân giết.
43. Trùng Thủ cốt bị gió Chiêm quá giết.
44. Trùng Chân đen bị gió Lãnh mạt quá giết.
45. Trùng Mật cát bị gió Tủy quá giết.
46. Trùng Não bị gió Y thảo giết.

47. Trùng Độc lâu hành bị gió Y túc nhất sương giết.
48. Trùng Đầu cốt hành bị gió Bất giác tác giết.
49. Trùng Phiền não dữ bị gió Phá hoại giết.
50. Trùng Nhĩ hành bị gió Hành phách giết.
51. Trùng Gia toàn thân bị gió Khối quá giết.
52. Trùng Chỉ biến hành bị gió Phá bễ giết.
53. Trùng Duyên lệ bị gió Phá tiết giết.
54. Trùng Niết xỉ cốt bị gió Bễ phá bất giác giết.
55. Trùng Duyên thực bị gió Lực lạnh giết.
56. Trùng Thóa lãnh mặt bị gió Cân thôi trụ giết.
57. Trùng Thổ bị gió Thập hòa phiêu nội hành toàn giết.
58. Trùng Mật túy bị gió Mật loạn giết.
59. Trùng Lục vị hy vọng bị gió Mao trảo thí hoại giết.
60. Trùng Trữ khí bị gió Tinh xuất giết.
61. Trùng Tăng vị bị gió Phá hoại tác giết.
62. Trùng Mộng hy vọng bị gió Khoan trụ giết.
63. Trùng Mao sinh bị gió Càn thử tác giết.
64. Trùng Thiện vị bị gió Nhất sương phược giết.
- 65 + 66. Trùng Danh, trùng Mẫu bị gió Lục thứu giết.
67. Trùng Mao quang bị gió Nhất thiết phần thân tác giết.
68. Trùng Mao thực bị gió Kiện hoại giết.
69. Trùng Tập tập bị gió Nhất thiết động phần thân giết.
70. Trùng Tạc bị gió Nhiệt tác giết.
71. Trùng Sang sinh bị gió Hòa tập giết.
72. Trùng Chúc chúc bị gió Hạ thượng giết.
73. Trùng Cân bế bị gió Mạng giết. Khi gió Mạng đến người ấy liền vãi phân ra và chết.

74. Trùng Mạch động bị gió Bế giết.*

Tất cả chúng sinh lúc sắp chết đều có tất cả loại trùng và gió như vậy. Gió không tương ứng nên giết trùng ấy. Do nghiệp ác điên đảo, tội nhân ở địa ngục A-tỳ bị gió điên đảo thổi lên xuống như vậy.

Do nghiệp ác của họ, có gió rất mạnh thổi khắp thân thể. Tám mươi loại gió này giết tám mươi loại trùng tương ứng với nó theo sự điên đảo. Có gió tên Tất-ba-la châm có thể khiến toàn thân khô kiệt như cây mía bị máy ép, tất cả máu đều khô, tất cả mạch bị bế tắc, tất cả gân bị đứt, tất cả tửy đều cạn, chịu khổ não cùng cực.

Người tạo nghiệp ác tương ứng với người của địa ngục A-tỳ, lúc sắp mạng chung, thì trùng ấy cũng sắp chết, họ liền thấy có cảnh tượng là tướng địa ngục giống như cái nhà bị màn đen che phủ, lửa nổi lên một bên và từ từ lan khắp thiêu hết tất cả mọi thứ trong cái nhà bị màn đen che ấy. Thấy như đã bị thiêu, họ kinh sợ nhăn mặt rên la, hai tay quơ loạn xạ, mắt lảo liên và chảy nước mắt, nghiêng răng ra tiếng, môi mím lại.

Họ lại thấy cảnh tượng thứ hai, là một đồng tối đen khổng lồ nên càng kinh hoàng, thấy nhiều sư tử, hổ, báo, gấu, trăn, rắn... nên rất lo sợ, từ trên núi cao sắp rơi xuống bờ hiềm. Vì sợ bị rơi từ trên núi xuống nên họ vãi phân làm bẩn giường và giơ tay lên trời.

* Khoảng 74 loại, không đủ 80.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thấy vậy, bà con họ đều bảo là người này xoa vuốt hư không. Người bệnh lại thấy các hang và vách núi có nhiều cây liễu bốc lửa hừng hực và họ sắp rơi xuống đó nên rất kinh sợ, kêu la âm ỉ, rơi vãi phân nhơ, mắt lác liên, nhãn mặt sợ hãi, rơi nước mắt, lông dựng đứng khắp thân như bị gai đâm vào ngoại thân, miệng chảy nước dãi. Sau đó, bốn đại của người này càng hỗn loạn. Bốn đại là địa giới, thủy giới, hỏa giới và phong giới.

Địa giới giận dữ, thì tất cả các bộ phận của thân đều bị hư hoại như bọt nước bị ép giữa hai hòn đá, như nắm cát bị ép, tất cả xương cốt, các bộ phận của thân, đường mạch bị đứt đoạn, hư nát. Toàn thân họ chịu khổ cùng tận. Địa giới giận dữ khiến họ bị như vậy.

Do nghiệp ác, thủy giới giận dữ, cổ họng không thông, nghẹt thở muốn chết, gân thịt đều rã rời, họ thấy nước lớn bỗng bênh vào tai, mắt.

Khi hỏa giới giận dữ, họ tự thấy thân mình bị thiêu cháy trong nhà lửa, chịu mọi khổ não, tất cả các bộ phận của thân đều bị chịu khổ cùng cực. Do chịu khổ nên họ rên la, lăn lộn, tay chân quơ quào, đầu run cầm cập.

Phong giới giận dữ thì sự tiếp xúc trở nên cứng, rít, thân nhẹ và lạnh, tất cả các phần của thân đều cứng và tắc nghẽn, gió thổi đủ cách, người nhẹ có cảm giác như bay lên hư không và rơi xuống bờ hiểm. Vì lạnh họ thu người co lại, tất cả gân xương đều bị cuốn.

Lúc sắp chết, bốn đại của họ rất loạn động. Khi rấn độc bốn đại nổi giận, họ phải chịu đủ loại khổ não không thể ví dụ, tất cả các bộ phận trên thân người ấy đều bị phá nát như đồng bọt nước. Họ bị cuốn trôi, bị thiêu đốt, chịu khổ cùng cực, rời nắm giường gối, tay xoa hư không, tâm hiện tại diệt mất, tâm trung hữu sinh ra, như từ đỉnh núi phóng mình rơi xuống đất, khi đã lìa đỉnh núi thì không có vật gì để bám víu, phải chuyển động giữa hư không.

Khi người ấy sinh vào thân trung hữu, giống như dấu ấn, tâm trung hữu phát sinh ở nơi đó, họ thấy những loài có bộ mặt và tay chân dữ tợn như heo, voi, lừa, ngựa, gấu, hổ, báo, sư tử, trăn, rắn, chồn, chó... Ngục tốt cầm đủ loại gậy và khí cụ đáng sợ đánh vào thân thể họ, chỉ có tội nhân thấy cảnh tượng đó, còn những người khác thì không thấy.

Do thấy như vậy, họ nhãn mặt, nhú mày như dầu cạn dần, lửa cũng từ từ tắt, người gây nghiệp ác chết như vậy và sinh trong trung hữu, không thể thấy, không bị đối kháng, giống như thân của đứa bé tám tuổi. Ngay sau khi chết họ liền đến đó. Vừa đến nơi, họ đã bị ngục tốt cầm lưới sắt phát lửa thắt cổ họng, trói ngược hai tay, họ thấy lửa đầy khắp mười phương Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn góc và phương trên dưới, thấy có đủ hạng đã nói ở trước mặt mày dữ tợn, ở trong lửa nóng, cầm đủ loại gậy gộc đáng sợ đánh vào thân họ. Vừa trông thấy, họ đã bị trói ngược hai cánh tay nên sợ hãi cùng cực. Ngục tốt lại quả trách tội nhân rồi dẫn đến mặt phía Nam khiến họ rầu rĩ than khóc:

*Ta lìa khỏi thế gian
Mờ mịt không bạn bè
Kẻ ác dẫn ta đi
Nhiều người ác vây quanh.
Khắp nơi đều là lửa
Không chỗ nào không có
Bốn phương và bốn hướng
Lửa đầy khắp mặt đất.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Không chọn được nơi đi
Không thể biết nơi đến
Đồng hoang cuốn ta theo
Không có một người bạn.
Không được ai an ủi
Cứu ta thoát khổ này
Không sức không tự chủ
Thân bị đốt rất khổ.
Ràng buộc đưa ta đi
Không biết đến nơi nào
Tất cả chỗ trên thân
Đều bị sắt trói buộc.
Không tài sản bạn bè
Không vợ, cũng không con
Không ai đến cứu ta
Vì ghét ta độc ác.
Mất pháp không người cứu
Khổ não phá hoại tâm
Ngục tốt trói buộc ta
Không thể đến cứu được.
Vì giận nên ngục tốt
Làm cho ta khổ não
Người nào đã ra lệnh
Trói khắp thân thể ta.
Ta đang thấy các vật
Chuyển động hoặc đứng yên
Tất cả xú như vậy
Đều tràn ngập lửa lớn.
Mọi nơi trong địa ngục
Đều đầy ngập người ác
Ta không nơi nương tựa
Một mình không bè bạn.
Đi vào đống lửa lớn
Ở vùng ác tối tăm
Nhìn hư không chẳng thấy
Mặt trời, trăng và sao.
Mọi thứ điên đảo này
Che mờ hết tất cả
Khiến toàn thể năm căn
Đều thấy biết điên đảo.
Móc rách hết thân ta
Gây nên khổ não lớn
Ta không nơi nương tựa
Làm sao thoát khổ này.
Đống khổ não tăng thêm

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Vây xung quanh con người
Khổ tăng theo từng niệm
Thân tâm đều chịu khổ.
Khổ nào cưỡng bức thân
Không có một người bạn.*

Sau khi nghe tội nhân nói kệ, ngục tốt giận dữ đáp:

*Trước ông đã tạo ác
Nay nghĩ ngợi ích gì
Trước bị si lừa dối
Nay hối tiếc sao kịp.
Nghiệp ác ông đã tạo
Là tội ác lớn nhất
Bất thiện trong bất thiện
Khổ lớn trong các khổ.
Trong kiếp hoặc giảm kiếp
Bị lửa lớn thiêu đốt
Người ngu đã tạo ác
Nay sao lại hối hận?
Ngay cả Trời, Tu-la
Càn-thát-bà, Rồng, Quỷ
Khi ông bị nghiệp trói
Họ không thể giải cứu.
Người nào bị nghiệp trói
Buộc chặt ở địa ngục
Sẽ không được tự chủ
Chỉ làm theo nhân duyên.
Người tạo ác trong ác
Ác này là ác nhất
Gây nghiệp ác giết mẹ
Nghiệp này đã quyết định.
Người đối với cha mình
Người nuôi người khôn lớn
Khi cha bị già yếu
Đã dùng dao giết cha.
Thù thắng trong ba cõi
Đã dứt hết lỗi lầm
Giải thoát mọi trói buộc
Người giết hại vị ấy.
Kho tàng tất cả pháp
Mở cánh cửa giải thoát
Người ác độc phá Tăng
Nay phải lãnh quả báo.
Tất cả sử đã dứt
Tất cả kết đã xả
Người ngu giết La-hán*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nay phải nhận quả báo.
Như lửa trong các pháp
Phá hoại báu thật ngữ
Người thường hay nói láo
Nay phải nhận quả báo.
Gây chia rẽ lẫn nhau
Nhớ nghĩ trong từng niệm
Người nói lời hai lưỡi
Nay phải nhận quả báo.
Như dao như lửa độc
Nóng nhất trong các ác
Người thường nói hung ác
Nay phải nhận quả báo.
Lời điên đảo trước sau
Vô nghĩa không tương ứng
Người hay nói thêu dệt
Nay phải nhận quả báo.
Chúng sinh không tự chủ
Thường lo sợ tiếc mạng
Người thường giết chúng sinh
Nay chịu quả báo khổ.
Do tham xâm phạm người
Để chiếm đoạt của cải
Vì tham nên trộm cướp
Nay quả báo đã chín.
Do ngu si che lấp
Gây tội ác thứ nhì
Đã tạo nghiệp tà hạnh
Nay sao lại hối tiếc.
Muốn được vật của người
Tâm chứa đầy tham lam
Không thể được vật ấy
Nay chịu quả báo này.
Ông đã thường sân hận
Tâm chứa đầy lửa sân
Nên phải đọa địa ngục
Vì sao lại hối tiếc?
Điên đảo, tà kiến ác
Hai nghiệp này hủy hoại
Người dùng tâm tà kiến
Khiến người ôm tà kiến.
Các pháp ác độc ấy
Sinh từ thân, miệng, ý
Do tâm si nên người
Tự làm bảo người làm.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Gây nhiều tội ác rồi
Chắc chắn nhận quả xấu.
Bị ta bắt ở đây
Vì sao lại hối hận?
Như chỉ lấy một vốc
Khổ sâu như biển lớn
Người nào tạo nghiệp ác
Người đó không thương mình.
Bị nấu ở địa ngục
Đừng nên gây nghiệp ác
Người ác làm việc ác
Người thiện làm việc thiện.
Người ác ghét người thiện
Nên sinh vào địa ngục
Người ngu bỏ việc thiện
Mà vào nơi bất thiện.
Người ngu bỏ châu báu
Để giữ lấy đá gạch
Phật bảo gồm vô lượng
Các loại pháp tốt đẹp.
Ông đã được thân người
Sao không thích pháp Phật
Thường xa lánh kẻ ác
Thường có tâm ý lành?
Mong thành tựu Niết-bàn
Ngoại đạo không thể được
Đầu, giữa, cuối đều thiện
Thường ưa thích chính pháp.
Đầu, giữa, cuối đều khổ
Là quả báo nghiệp ác
Thường lia ác như vậy
Gắn bó theo việc lành.
Lìa bỏ người độc ác
Sinh nơi nào cũng vui
Từ vô thủy đến nay
Nghiệp ác thường thiêu đốt.
Vì sao không mệt mỏi
Ngu si bám tâm si
Trước bị nghiệp ác thiêu
Sau bị lửa lớn đốt.
Nghiệp ác nhân địa ngục
Thiêu nấu người tạo ác
Nghe quả của nghiệp ác
Tâm liền được điều phục.
Huống gây nghiệp ác rồi

*Bị thiêu khổ như vậy
Có đến vô số lượng
Khổ não lớn đủ loại.
Người trong thời gian ngắn
Đã chịu nhiều khổ não.*

Ngục tốt quả trách tội nhân như vậy. Sau khi quả trách xong, ngục tốt dẫn tội nhân đến nơi rất khổ não ở địa ngục. Trải qua thời gian rất lâu, tội nhân bị lưới nghiệp trời buộc, tất cả các bộ phận của thân đều bùng cháy như khúc cây khô, bị thiêu trong thế gian dài ở cách địa ngục không xa. Vùng địa ngục đó không thể lấy gì làm thí dụ. Khi ấy, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Bốn góc có bốn cửa
Dài rộng có chùng mực
Thiêu nấu không tự chủ
Tội nhân thường điên đảo.*

Cách đó hai vạn năm ngàn do-tuần, đã nghe tiếng than khóc não nùng, thảm thiết, có sức hủy hoại đáng sợ không gì có thể so sánh. Chúng sinh ở các địa ngục khác khi nghe nói về khổ não của tất cả các địa ngục thì không để ý, nhưng khi nghe nói về khổ não ở địa ngục đó liền chết ngất, hướng gì là người chưa sống trong địa ngục.

Sau khi tạo nghiệp ác ở thế gian, bị đủ loại khổ bao phủ ở trong thân trung hữu, lại phải nghe âm thanh ấy, tội nhân buồn rầu, tuyệt vọng gấp mười lần. Họ chịu khổ não không bờ bến cả về thân lẫn tâm, tâm lại rối loạn như là nằm mộng. Họ lại sống gần ngục A-tỳ. Do nghiệp ác họ bị gió lạnh thổi, phải sống ở vùng nước dưới đất, nơi con người chưa từng tiếp xúc, nơi ấy không có mặt trời, sức mạnh của gió đó hơn cả gió vào kiếp tận. Gió ấy rất lạnh, tuyết ở trong giống như là băng, trên mặt nước ở đáy gió lạnh càng lạnh thêm. Do nghiệp ác, gió như dao bén, sức mạnh của gió có thể thổi núi lớn cao mười do-tuần tan rã, gió dữ thổi người mang thân trung hữu khiến họ bị khổ lạnh, năm ấm chịu khổ não cùng cực không thể ví dụ. Vì quá lạnh nên họ mong cầu có được độ nóng gấp ngàn lần độ nóng vào kiếp tận, khi bảy mặt trời xuất hiện.

Ở đây, thủ làm nhân duyên cho hữu, tức là do họ mong ấm trung hữu diệt và sinh ấm khác nên có thọ ấm sinh. Giống như các vị Thiên ở cõi trời thứ hai là Tam thập tam tùy theo nghiệp lành đã tạo mà có chiều cao năm, bốn, ba, hai hoặc một do-tuần, tội nhân của địa ngục cũng có thân hình tương ứng với nghiệp, đầu mặt ở dưới, chân ở phía trên, khi sắp thoái đọa, họ bị ngọn lửa lớn tàn phá dữ dội, suốt hai ngàn năm họ đều đi xuống mà chưa đến địa ngục A-tỳ. Từ địa ngục A-tỳ mà đi xuống thì không còn nơi nào khác nữa. Địa ngục A-tỳ là nơi thấp nhất ở cõi Dục. Như từ Dục giới, Sắc giới mà đi lên đến cõi trời A-ca-nị-tra thì hết, lên nữa thì không còn cõi trời nào thuộc hai cõi Dục và Sắc, địa ngục A-tỳ cũng như vậy, từ đó đi xuống thì không còn nơi nào khác. Đọa nơi ấy rồi, do sức của nghiệp ác họ phải chịu khổ não cùng cực. Tội nhân ở địa ngục A-tỳ so với tội nhân ở địa ngục Đại tiêu nhiệt giống như chúng ta so với chư Thiên ở cõi Tha hóa tự tại.

Ngục A-tỳ có rất nhiều đám lửa, khi tội nhân đã vào trong đó, trước hết lửa thiêu đầu, kế đó thiêu thân, cả đầu lẫn thân của họ đều bị lửa thiêu cháy. Nay đưa ra thí dụ nhỏ này, vòng lửa ấy trong phút chốc có thể vây khắp núi Tu-di và thiêu rụi hết rừng cây, ao, sông, núi ở sáu vạn núi nhỏ thuộc núi chúa, chỉ trừ tội nhân là bị lửa ấy thiêu hoại mà không chết.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại có thí dụ nhỏ khác. Giống như cái nồi bằng sắt được đốt rất nóng, bỏ một giọt mỡ vào đó, mỡ liền cháy sạch, cũng như vậy, người mang một tội nghịch, bị thiêu đốt do ngọn lửa A-tỳ, ngọn lửa này có khả năng đốt cháy tất cả biển lớn, núi rừng, hang hố, Trời, A-tu-la, Rồng và chúng sinh thuộc bốn châu. Người nào tạo hai tội nghịch thì bị thiêu do ngọn lửa có sức đốt cạn hai biển như đã nói ở trước. Người nào tạo ba tội nghịch thì bị thiêu do ngọn lửa có sức thiêu cạn ba biển. Người nào tạo bốn tội nghịch thì bị thiêu do ngọn lửa có sức thiêu cạn bốn biển. Thân của họ bị đốt nóng như là vật bằng sắt bị nung.

Lại có núi bánh xe và núi bánh xe lớn, tất cả Trời, Rồng, A-tu-la, súc sinh ở bờ biển vừa vào đó liền bị thiêu sạch.

Những chúng sinh có nghiệp lành ở sáu cõi trời thuộc lục giới thuộc bốn châu nếu người mùi hôi dưới địa ngục xông lên liền bị tan chảy vì người ở địa ngục rất hôi.

Sở dĩ hơi thối ở địa ngục không bốc lên trời được là nhờ có hai ngọn núi là Xuất sơn và Một sơn ngăn chặn. Hơi thối đó không gì có thể sánh được.

Do nghiệp ác nên địa ngục rất rộng. Trong địa ngục có chim mỏ lửa, mỏ rất cứng và bén, màu trắng như băng tuyết, chim dữ này ăn da, mỡ, thịt, xương, tủy trên thân của tất cả tội nhân ở địa ngục.

Lại có chim khác, sống, đi và kiếm ăn ở trong lửa, ăn tất cả thịt trên thân tội nhân, kể đó nó đục xương, khoét thịt, uống máu và uống tủy khiến tội nhân kêu la, than khóc, buồn bã, tuyệt vọng.

Lại có chim tên Hỏa kế hành không bị lửa thiêu, hết sức thích thú phá vỡ đầu tội nhân, phá xong nó liền uống máu.

Lại có chim tên Thực độc lâu dùng mỏ phát lửa mổ vỡ đầu lâu rồi uống não.

Có chim tên Thực thiệt mổ ăn lưỡi và răng lợi, bị ăn xong, lưỡi và răng lợi sinh lại non mềm như cánh sen và bị ăn tiếp, sau đó chúng sinh trở lại.

Lại có chim tên Nhổ răng có mỏ như kềm lửa. Chim này rất mạnh nhổ răng tội nhân hết sạch.

Có chim tên Chấp yết hầu, thân rất nhỏ mổ ăn yết hầu của tội nhân.

Có chim tên Khổ thống thực mổ ăn lá phổi của tội nhân.

Có chim tên Ăn sinh tạng phá vỡ tim rồi uống máu.

Lại có chim tên Bể tỵ mổ ăn xương hông.

Lại có chim tên Trường nội thực mổ ăn bên trong ruột.

Lại có chim tên Hỷ bối cốt phá hủy xương sống để uống tủy, uống xong bay ra ngoài.

Có chim tên Mạch tạng cắt đứt từng đường mạch rồi chui vào uống nước dịch khiến tội nhân đau khổ kêu la.

Lại có chim tên Chân khổng mổ bén như cây kim theo hút máu tội nhân.

Có chim tên Cốt trung trụ phá vỡ xương mặt và ăn phần bên trong.

Lại có chim tên Ăn da thịt, ăn da bên ngoài.

Có chim tên Bạt trảo nhổ tất cả móng.

Lại có chim tên Ăn mỡ khoét da xong uống mỡ.

Có chim Hoãn gân làm đứt và ăn hết gân.

Lại có chim tên Nhổ tóc, nhổ hết chân tóc.

Vùng chim ác chiếm ba ngàn do-tuần thuộc địa ngục A-tỳ.

Địa ngục đó lại có tội nhân khác cùng bị ăn. Suốt vô lượng năm, bị ăn rồi họ sinh

trở lại và rất sợ bị ăn lại.

Thoát khỏi vùng có tất cả lưới khổ trùm khắp thuộc địa ngục A-tỳ rồi, vì mong được cứu giúp, che chở, họ chạy vào vùng rơi bờ hiểm chịu khổ. Khắp địa ngục này có mười một đám lửa bao vây xung quanh, tội nhân chỉ có một mình không bè bạn, bị lưới nghiệp trói buộc, bị ngăn cản cả trong lẫn ngoài và bị lôi đi trong đồng trống. Trong tất cả khổ não ở tất cả địa ngục, nỗi khổ này là hơn hết. Vì muốn đến đó, tội nhân chạy rất mau về phía vùng rơi bờ hiểm chịu khổ. Vừa đáp chân xuống, họ liền bị tan chảy và giữ chân lên liền sống lại. Mới sinh còn mềm, đụng vào rất đau nên khổ não cực độ và rất lo sợ. Vì lo sợ họ nhắm mắt, méo miệng, tay chân và tất cả các bộ phận của thân đều tan chảy. Sau đó, họ từ từ đến bờ hiểm và rơi vào bờ hiểm. Nghiệp ác tạo ra luồng gió nâng họ lên cao ba ngàn do-tuần, rơi chưa đến đất đã bị điều hâu, chim cắt, quạ, chó, cáo ăn sạch.

Có loại gió liếm vào da giống như dao như lửa nâng họ lên rồi ăn thịt. Suốt vô lượng năm họ cứ bị tung lên rồi rơi xuống như vậy. Lìa khỏi nơi đó, họ lại chạy đến địa ngục Toàn chuyển ấn không. Vừa đến nơi, liền có bánh xe ngàn cãm xuất hiện ở bên dưới bánh xe có trục bằng kim cương, phát lửa và quay rất mau.

Lúc tội nhân đến, bánh xe đang quay mau, một cái phá thân, một cái phá đầu, ở nơi bị khoét mỡ chảy ra và bốc cháy, cặp mắt tan chảy. Lại có hai bánh xe ở hai vai phá xương vai khiến tan chảy hết, ở hai cánh tay cũng có hai bánh xe quay rất mau giống như cái khoan lửa, có hai loại lửa sinh trên tay, một là lửa từ bánh xe, hai là lửa từ cái khoan thịt bị bốc cháy. Bánh xe sắt quay mau và phát lửa như vậy khiến xương trên thân đều bị tan nát như nắm cát.

Trên lưng có bánh xe phát lửa gồm ngàn cãm, quay mau từ xương sống đến xương háng rồi đến nhân căn.

Lại có vòng sắt buộc vào hai đầu cái trụ và tội nhân bị kéo tới kéo lui trên xích sắt. Vòng sắt chui vào thực tạng rồi sinh tạng, phá sinh tạng xong nó phá đứt ruột. Lại có bánh xe sinh trên xương hông quay mau phá xương hông. Có bánh xe sinh trong mắt cá phá xương làm tủy chảy ra, ở dưới chân có móc sắt móc rách hai chân khiến họ chịu khổ não lớn. Suốt vô lượng năm tội nhân chịu nỗi khổ dữ dội không thể chịu đựng của địa ngục A-tỳ, nỗi khổ này do nghiệp của chính họ tạo ra.

Nếu thoát khỏi nơi đã chịu khổ não nghiệp ác đó, họ chạy vội đến nơi khác, vì mong được cứu giúp, che chở. Đang chạy họ thấy có hòn núi lớn và chạy đến đó. Có nhiều trùng thân bốc lửa ở đây trong núi. Tội nhân đi vào vùng trùng đen, đụng vào thân trùng đen giống như đụng vào lửa, trùng đen ăn tội nhân làm từng phần đều bị tan rã, như bụi khiến họ kêu gào khổ não. Vì họ kêu gào, trùng đen phát lửa liền chui vào miệng, từ yết hầu cho tới thực tạng, vào đến bộ phận nào chúng ăn bộ phận đó, khiến tội nhân bị khổ não cùng cực.

Nếu tội nhân tạo nghiệp ác như là ngũ nghịch, A-tỳ, mười nghiệp bất thiện thì sẽ nhận quả báo tương tự với nghiệp, trong vô lượng năm họ bị trùng đen ăn nên chịu khổ não lớn. Rời khỏi nơi ấy, họ lại thấy rừng thú ăn thịt, rừng này có nhiều chó dữ, chồn, cáo, sư tử, gấu, hổ. Họ chạy mau đến nơi đó, khi đã đến nơi, họ bị các thú dữ xé từng phần ra và ăn thịt, phá đầu ăn não. Mỗi con ăn một thứ như cổ họng, đầu, vai, não, bụng, ruột, hậu môn, ruột già, ruột non, thực tạng, sinh tạng, xương hông, bắp chân, bàn chân. Bị ăn xong, các bộ phận ấy sinh trở lại còn non mềm. Do non mềm nên khi bị ăn trở lại thì càng đau đớn hơn. Bị ăn xong, thịt sinh trở lại. Do thường sát sinh, tích tụ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ngiệp ác nên họ chịu quả báo đó. Suốt vô lượng năm ở địa ngục, tội nhân chịu quả báo của nghiệp ác. Hễ gây nghiệp ác thì phải lãnh quả báo ác tương ứng không thể ví dụ.

